

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số 2675/QĐ-ĐHNT ngày 16/08/2023

của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương)

Tên học phần: Nguyên lý kế toán (Principles of Accounting)

Mã học phần: KET 201

Khoa: Kế toán - Kiểm toán

Bộ môn phụ trách: Kế toán tài chính

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Thời điểm thiết kế/ban hành lần đầu:

Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung:

1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN

STT	Tên giảng viên	Email	Điện thoại
1	PGS.TS. Trần Thị Kim Anh	anhttk@ftu.edu.vn	0983041350
2	ThS. Hoàng Hà Anh	anhhh@ftu.edu.vn	0947503288
3	TS. Lê Thành Công	congl@ftu.edu.vn	01256171283
4	PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Hằng	hang.nt@ftu.edu.vn	0987269958
5	ThS. Nguyễn Vũ Hoàng	hoangnv@ftu.edu.vn	0904826039
6	TS. Nguyễn Thị Thanh Loan	loannt@ftu.edu.vn	0973223988
7	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	maintp@ftu.edu.vn	0983860428
8	TS. Trần Thị Phương Thảo	thaotp@ftu.edu.vn	0936447452
9	ThS. Phạm Thị Ngọc Thu	thuptn@ftu.edu.vn	0946458979
10	TS. Trần Tú Uyên	uyentt@ftu.edu.vn	0904153636
11	TS. Trần Thị Thoa	tranthoa85@ftu.edu.vn	0915809103
12	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	nguyenthimaianh.cs2@ftu.edu.vn	0938839656
13	ThS. Phạm Thanh Dung	phamthanhdung.cs2@ftu.edu.vn	0936154865
14	ThS. Lê Thị Thanh Hà	lethithanhha.cs2@ftu.edu.vn	0934465906
15	ThS. Lê Thị Thu	lethithu.cs2@ftu.edu.vn	0911886811
16	TS. Lê Tuấn Bách	letuanbach.cs2@ftu.edu.vn	0383003799
17	ThS. Nguyễn Ngọc Thụy Vy	nguyenngocthuyvy.cs2@ftu.edu.vn	0909251889

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề nguyên lý cơ bản về kế toán, như bản chất, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của kế toán, các nguyên tắc kế toán, các yếu tố cơ bản của các báo cáo tài chính, quy trình lập báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, môn học cũng giúp cho người học có thể vận dụng các kiến thức kế toán để hiểu được bản chất tài chính của các hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp, đánh giá ảnh hưởng của từng hoạt động đến các báo cáo tài chính của doanh nghiệp đồng thời có thể phân tích, đánh giá sơ bộ tình hình tài chính, khả năng thanh toán cũng như hiệu quả của doanh nghiệp đó. Đồng thời, học phần cũng giúp sinh viên hiểu rõ vai trò của kế toán trong quản lý kinh tế vĩ mô, mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực khác như kiểm toán, tài chính, thuế, quản trị kinh doanh...

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, và mức độ tự chủ, trách nhiệm

3.1.1. Về kiến thức

Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể:

CLO1: Mô tả được quy trình hoạt động và kế toán của một doanh nghiệp, bản chất của kế toán doanh nghiệp, các yêu cầu cơ bản đối với thông tin kế toán, các nguyên tắc kế toán cơ bản và nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kế toán.

CLO2: Giải thích được các khái niệm, phân loại và nội dung của các đối tượng kế toán bao gồm tài sản, nguồn vốn, doanh thu, thu nhập khác, chi phí.

CLO3: Phân tích và vận dụng các phương pháp kế toán, chứng từ kế toán, tài khoản kế toán để ghi sổ, đo lường, báo cáo các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp.

CLO4: Vận dụng các nguyên tắc và quy định để lập báo cáo tài chính dạng đơn giản và phân tích sơ bộ báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

3.1.2. Về kỹ năng

Kết thúc học phần, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cần thiết để có thể thực hiện được công tác kế toán trong doanh nghiệp.

CLO5: Có kỹ năng lập báo cáo tài chính đơn giản.

CLO6: Có kỹ năng phát hiện các vấn đề cơ bản của kế toán.

3.1.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CLO7: Có thái độ tích cực trong học tập, chủ động nghiên cứu các vấn đề của kế toán.

CLO8: Có năng lực giao tiếp, thuyết trình, làm việc độc lập và theo nhóm.

3.2. Ma trận đóng góp của CDR học phần đến CDR của Chương trình đào tạo

CDR của Học phần	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo										
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
CLO1	X	X									
CLO2		X									
CLO3		X									

CLO4		X	X	X							
CLO5					X						
CLO6						X					
CLO7									X		
CLO8										X	
Học phần	2	5	2	2	4	2			4	4	

4. HỌC LIỆU

4.1. Giáo trình

1. Trần Thị Kim Anh (2020), *Giáo trình Nguyên lý Kế toán*, Nhà xuất bản Lao động.

4.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc

2. Bộ Tài Chính (2021), *Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam*, Nhà xuất bản Tài chính.

3. Bộ Tài Chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*.

4. Nguyễn Thị Thu Hằng (2013), *Câu hỏi và Bài tập Nguyên lý Kế toán*, Nhà xuất bản Thống Kê.

5. Nguyễn Hữu Ánh, Phạm Đức Cường (2020), *Nguyên lý kế toán*, Nhà xuất bản đại học Kinh tế Quốc dân.

4.3. Tài liệu tham khảo tự chọn

6. Võ Văn Nhị (2018), *Nguyên lý kế toán*, Nhà xuất bản Tài chính

7. Jerry J. Weygandt, Paul D. Kimmel, Donald E. Kieso (2018). *Financial accounting with IFRS*, 4th edition

8. BPP Learning Media, ACCA Paper F3 (2020/2021), *Financial Accounting*

4.4. Websites

10. www.mof.gov.vn

11. <http://www.webketoan.vn/>

12. www.danketoan.vn

5. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

5.1. Nội dung học phần

Buổi	Nội dung	Phân bổ thời gian			Đóng góp vào CLO
		Giảng dạy trên lớp		Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	
		Lý thuyết (thuyết giảng)	Thực hành, thảo luận		

1-2	Chương 1: Một số vấn đề chung về doanh nghiệp và kế toán doanh nghiệp	6	0	4	10	1,6,7,8
3-6	Chương 2. Đối tượng của kế toán	8	4	8	20	2,6,7,8
7	Chương 3: Chứng từ kế toán	2	1	2	5	3,6,7,8
8-9	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép	4	2	3	10	3,6,7,8
10	Kiểm tra giữa kỳ	0	2	0	10	1,2,3,6
11-13	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép (tiếp)	6	3	5	15	3,6,7,8
14-15	Chương 5: Lập báo cáo tài chính	4	3	3	10	4,5,6,7,8
Tổng cộng (giờ)		30	15	25	80	

5.2. Kế hoạch giảng dạy

Buổi	Hoạt động dạy và học	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
1	Lý thuyết	3	Chương 1: Một số vấn đề chung về doanh nghiệp và kế toán doanh nghiệp 1.1. Tổng quan về doanh nghiệp và hoạt động của doanh nghiệp. 1.2. Khái niệm, chức năng và vai trò của kế toán. 1.3. Phân loại kế toán.	1,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	0		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5		
	Kiểm tra, đánh giá			
			Tài liệu 1, chương 1, trang 7-28 Tài liệu 4, chương 1, trang 7-29	
			Bản chất của kế toán? Chức năng và vai trò của kế toán?? Sự khác biệt giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị?	
2	Lý thuyết	3		1,6,7,8

	Thực hành, thảo luận	0	Chương 1: Một số vấn đề chung về doanh nghiệp và kế toán doanh nghiệp (tiếp) 1.4. Yêu cầu của thông tin kế toán. 1.5. Các khái niệm và nguyên tắc kế toán.	
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2	1.6. Cơ sở pháp lý cho hoạt động kế toán doanh nghiệp.	
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 1, trang 7-28 Tài liệu 4, chương 1, trang 7-29	
	Kiểm tra, đánh giá		Xác định được nguyên tắc kế toán áp dụng trong một số nghiệp vụ chủ yếu. Nêu các đặc điểm chất lượng thông tin kế toán hữu ích.	
3	Lý thuyết	3	Chương 2: Đối tượng của kế toán - Khái niệm tài sản. - Điều kiện ghi nhận tài sản. - Phân loại tài sản. - Tài sản ngắn hạn: vốn bằng tiền, đầu tư ngắn hạn, phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho, tài sản ngắn hạn khác.	2,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5		
	Kiểm tra, đánh giá			
			Phân biệt tài sản và nguồn vốn. Giải thích được cân bằng kế toán cơ bản. Phân biệt các đối tượng thuộc tài sản ngắn hạn.	
4	Lý thuyết	2	Chương 2: Đối tượng của kế toán (tiếp) Tài sản dài hạn: - Tài sản cố định hữu hình. - Tài sản cố định vô hình. - Tài sản cố định thuê tài chính. - Bất động sản đầu tư. - Đầu tư tài chính dài hạn. - Tài sản dài hạn khác.	2,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		

	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 2. trang 52 – 60 Tài liệu 2, Chuẩn mực số 3, 4. Tài liệu 4, chương 2, trang 30-74	
	Kiểm tra, đánh giá		Phân biệt tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn. Phân biệt các đối tượng thuộc tài sản dài hạn.	
5	Lý thuyết	2	Chương 2: Đối tượng kế toán (tiếp) - Nguồn vốn và phân loại nguồn vốn. - Khái niệm vốn chủ sở hữu, nợ phải trả. - Phân loại nợ phải trả, vốn chủ sở hữu. - Phương trình/cân bằng kế toán cơ bản. - Các nghiệp vụ tác động đến tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp.	2,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5		
	Kiểm tra, đánh giá			
			Phân biệt nợ phải trả và vốn chủ sở hữu. Nêu ý nghĩa phương trình/cân bằng kế toán cơ bản. Phân tích các nghiệp vụ tác động đến tài sản và nguồn vốn.	
6	Lý thuyết	2	Chương 2: Đối tượng của kế toán (tiếp) - Quy trình sản xuất kinh doanh của DN. - Khái niệm doanh thu, thu nhập khác. - Khái niệm chi phí, phân loại chi phí. - Các nghiệp vụ tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. - Phương trình/cân bằng mở rộng của kế toán.	2,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		

	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 2, trang 72-87. Tài liệu 2, Chuẩn mực số 14. Tài liệu 4, chương 2, trang 30-74	
	Kiểm tra, đánh giá		Phân biệt chi phí vốn hoá và chi phí tạo doanh thu. Phân biệt doanh thu với vốn góp của chủ sở hữu. Phân tích các nghiệp vụ tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp và phương trình kế toán mở rộng.	
7	Lý thuyết	2	Chương 3. Chứng từ kế toán	3,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1	3.1. Khái niệm, ý nghĩa của chứng từ kế toán. 3.2. Nội dung của chứng từ kế toán. 3.3. Phân loại chứng từ kế toán. 3.4. Hệ thống chứng từ kế toán. 3.5. Tổ chức luân chuyển chứng từ kế toán.	
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 3, trang 95-115 Tài liệu 4, chương 3, trang 75-97	
	Kiểm tra, đánh giá		Thế nào là chứng từ kế toán? Thế nào là tài liệu kế toán? Nêu những yếu tố bắt buộc của một chứng từ kế toán. Nêu các yếu tố bổ sung của chứng từ kế toán. Nêu trình tự luân chuyển chứng từ kế toán. Vận dụng vẽ sơ đồ luân chuyển chứng từ của một trong các nghiệp vụ kế toán: mua sắm tài sản, bán hàng, ghi nhận chi phí.	
8	Lý thuyết	2	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép	3,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1	4.1. Khái niệm tài khoản kế toán. 4.2. Kết cấu chung của tài khoản. 4.3. Kết cấu chung của các tài khoản. chủ yếu: tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh.	
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	2		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 4, trang 117-128 Tài liệu 4, chương 4, trang 98-155	

	Kiểm tra, đánh giá	Thế nào là tài khoản kế toán? Nêu kết cấu chung của tài khoản kế toán. Nêu kết cấu của các tài khoản kế toán chủ yếu: Tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh.		
9	Lý thuyết	2	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép (tiếp) 4.4. Ghi chép trên tài khoản kế toán. 4.5. Định khoản và phân loại định khoản kế toán. 4.6. Các mối quan hệ đối ứng chủ yếu. 4.7. Bảng cân đối số phát sinh.	3,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5		
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5		
	Kiểm tra, đánh giá	Thế nào là ghi chép trên tài khoản kế toán? Định khoản kế toán là gì? Phân biệt định khoản phức tạp với định khoản giản đơn? Nêu các mối quan hệ đối ứng chủ yếu trong doanh nghiệp và lấy ví dụ?		
10	Lý thuyết		KIỂM TRA GIỮA KỲ Kiểm tra nội dung chương 1- 4	1,2,3,6
	Thực hành, thảo luận	2		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế			
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	10		
	Kiểm tra, đánh giá	Nội dung chương 1 đến chương 4		
11	Lý thuyết	2		3,6,7,8

	Thực hành, thảo luận	1	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép (tiếp) 4.8. Hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp Việt nam. - Kết cấu hệ thống tài khoản. - Phân loại tài khoản kế toán. - Các tài khoản đặc biệt.		
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5			
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5			Tài liệu 1, chương 4, trang 140-141 Tài liệu 4, chương 4 trang 98-155
	Kiểm tra, đánh giá	Phân loại các tài khoản trên bảng Hệ thống tài khoản kế toán. Nêu kết cấu các tài khoản điều chỉnh giảm. Nêu kết cấu các tài khoản lưỡng tính.			
12	Lý thuyết	2	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép (tiếp) 4.9. Kế toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp: - Huy động vốn góp của chủ sở hữu và vốn vay. - Mua sắm tài sản. - Bán hàng và chi phí giá vốn hàng bán.	3,6,7,8	
	Thực hành, thảo luận	1			
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5			
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5			Tài liệu 1, chương 4, trang 151-154 Tài liệu 4, chương 4 trang 98-155
	Kiểm tra, đánh giá	Định khoản các nghiệp vụ kế toán chủ yếu diễn ra trong doanh nghiệp.			
13	Lý thuyết	2	Chương 4: Tài khoản kế toán và ghi sổ kép (tiếp) - Kế toán chi phí - Các bút toán điều chỉnh - Kế toán xác định kết quả kinh doanh.	3,6,7,8	
	Thực hành, thảo luận	1			
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5			
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5			Tài liệu 1, chương 4 trang 151-154

			Tài liệu 2, Chuẩn mực số 21 Tài liệu 4, chương 5, trang 156-198	
	Kiểm tra, đánh giá	Định khoản các bút toán điều chỉnh, kết chuyển cuối kỳ.		
14	Lý thuyết	3	Chương 5: Báo cáo tài chính	4,5,6,7,8
	Thực hành, thảo luận	1,5	5.1. Khái niệm, ý nghĩa của báo cáo tài chính. 5.2. Yêu cầu lập báo cáo tài chính. 5.3. Nguyên tắc lập báo cáo tài chính. 5.4. Lập Báo cáo tình hình tài chính/Bảng cân đối kế toán.	
	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5	- Khái niệm, ý nghĩa, kết cấu. - Phương pháp lập Báo cáo tình hình tài chính. - Phân tích sơ bộ Báo cáo tình hình tài chính.	
	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 5, trang 179-199. Tài liệu 2, Chuẩn mực số 21 Tài liệu 4, chương 5, trang 156-198	
	Kiểm tra, đánh giá	Thế nào là báo cáo tài chính? Ý nghĩa của báo cáo tài chính? Đối tượng sử dụng báo cáo tài chính của doanh nghiệp? Nhiệm vụ của người làm công tác lập báo cáo tài chính? Nêu và phân biệt các nguyên tắc lập và trình bày báo cáo tài chính. Nêu khái niệm và kết cấu Báo cáo tình hình tài chính/Bảng cân đối kế toán. Cách lập Báo cáo tình hình tài chính từ Bảng cân đối số phát sinh. Cách tính các chỉ tiêu phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và khả năng sinh lời của doanh nghiệp.		
15	Lý thuyết	2	Chương 5: Báo cáo tài chính (tiếp)	4,5,6,7,8

Thực hành, thảo luận	1,5	5.5. Lập Báo cáo kết quả kinh doanh. 5.6. Lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. 5.7. Thuyết minh báo cáo tài chính. 5.8. Phân tích sơ bộ Báo cáo tài chính.
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	1,5	Ôn tập kiểm tra cuối kỳ
Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	5	Tài liệu 1, chương 5, trang 189-192 và 200-209 Tài liệu 4, chương 5, trang 156-198
Kiểm tra, đánh giá	Nêu khái niệm và kết cấu Báo cáo kết quả kinh doanh? Nêu khái niệm và kết cấu Báo cáo lưu chuyển tiền tệ? Phân tích sơ bộ Báo cáo tình hình tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh.	

6. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN

6.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp;
- Hoàn thành các bài tập được giao;
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần;
- Theo quy chế đào tạo hiện hành.

6.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp;
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần;
- Theo quy chế đào tạo hiện hành;

7. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

- Thang điểm: 10.
- Các thành phần đánh giá:

Hình thức		Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	CLO	Trọng số
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Điểm danh	Có mặt trên lớp đảm bảo tối thiểu 80% số buổi học.	1,2,3,4,5,6,7,8	10%
		Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi trên lớp	Thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi trên lớp,		

			đồng thời gợi mở được các vấn đề mới cần nghiên cứu		
		Nộp bài tập về nhà đúng hạn	Làm và nộp bài tập về nhà đầy đủ, đúng hạn		
	Kiểm tra giữa kỳ	Nội dung chương 1 đến chương 4	Bài kiểm tra trắc nghiệm, tự luận (40' – 60')	1,2,3,6	30%
Đánh giá tổng kết	Thi hết học phần	Bài thi nội dung toàn môn học	Bài kiểm tra lý thuyết trắc nghiệm, tự luận (60' - 75 90')	1,2,3,4,5,6, 7,8	60%
				Tổng:	100%

TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
PGS.TS. Trần Thị Kim Anh	PGS.TS. Trần Thị Kim Anh